

Bản án số: 243/2017/HSST  
Ngày 30 tháng 11 năm 2017

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- **Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**  
*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Anh Tuấn*  
*Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Hân và ông Lê Hồ Bình*
- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Tô Việt Anh* - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm: Ông Trần Việt Phương, Kiểm sát viên*

Ngày 30 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 228 /2017/HSST ngày 20 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Anh T**; sinh năm 1980; ĐKNKTT và nơi ở: phố H, phường C, quận H, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Công nhân Trung tâm khai thác vận chuyển Bưu điện thành phố Hà Nội (Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam - Ngày 28/7/2017 Đảng ủy Trung tâm Khai thác Vận chuyển đã có quyết định số 671 đình chỉ sinh hoạt Đảng đối với Bùi Anh T); Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Bùi Đình T; Con bà: Vũ Thị T; Vợ: Bùi Thanh H (đã chết); Có hai con: Lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2008; Danh chỉ bản số 000000379 lập ngày 20/7/2017 tại Trại tạm giam công an thành phố Hà Nội. TATS: Không; Tạm giữ: 06/7/2017; Tạm giam: 15/7/2017 . Có mặt

- **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Ông Bùi Đình T, sinh năm 1949. ĐKNKTT và nơi ở: phố H, phường C, quận H, thành phố Hà Nội. Có mặt

**NHẬN THẤY**

Bị cáo Bùi Anh T bị Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm, H phố Hà Nội truy tố về hành vi phạm tội nh- sau:

Khoảng 22h30 ngày 05/7/2017, tổ công tác Đội 2 Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an TP. Hà Nội phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an quận Hoàn Kiếm làm nhiệm vụ tại ngã t- phố T - B, phát hiện Bùi Anh T điều khiển xe máy Honda Wave α màu cam BKS: 29K1-

569.52 không đội mũ bảo hiểm có biểu hiện nghi vấn đang dừng xe gửi tại tr-ớc nhà phố T, phường B, quận H, thành phố Hà Nội có biểu hiện nghi vấn nên đã yêu cầu về trụ sở Công an phường B để kiểm tra. Quá trình kiểm tra, phát hiện tại túi quần phía tr-ớc bên phải của Bùi Anh T có số tiền 15.000.000 đồng (m-ời lăm triệu đồng), phát hiện bên trong quần lót có 01 túi nilông màu trắng kích th-ớc khoảng 5x3cm bên trong có 14 viên nén màu trắng đ-ờng kính 0,7cm (có logo biểu tượng ô tô Mercedes); 01 túi nilông màu trắng kích th-ớc 5x3cm bên trong có chứa hạt tinh thể màu trắng. T khai nhận các viên nén màu trắng trong túi nilông là thuốc lắc (ma túy tổng hợp) và các hạt tinh thể màu trắng trong túi nilông là Ketamine (ma túy tổng hợp) T đang mang đi bán cho khách.

Tang vật thu giữ của Bùi Anh T:

- 01 túi nilông màu trắng kích th-ớc khoảng 5x3cm bên trong có 14 viên nén màu trắng có đ-ờng kính 0,7cm;
- 01 túi nilông màu trắng kích th-ớc 5x3cm bên trong có chứa hạt tinh thể màu trắng;
- 15.000.000 đồng (m-ời lăm triệu đồng);
- 01 xe máy Honda wave  $\alpha$  màu cam BKS 29K1-56952;
- 01 điện thoại Iphone màu đen, thuê bao số 0969702468;
- 01 thẻ căn c-ớc công dân 001080013125 mang tên Bùi Anh T;
- 01 giấy phép lái xe số M628090 mang tên Bùi Anh T;
- 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô số 026933

Tại bản kết luận giám định số 4640/KLGĐ - PC54 ngày 09/8/2017 của Phòng Kỹ Thuật Hình sự - Công an H phố Hà Nội kết luận tang vật thu giữ của Bùi Anh T: Chất tinh thể màu trắng trong 01 túi nilông là ma túy loại Ketamine có trọng l-ợng: 1,562 gam; 14 viên nén màu trắng có tổng trọng l-ợng 3,005 gam đều không tìm thấy H phần chất ma túy.

Tại cơ quan điều tra, Bùi Anh T khai nhận: Cách ngày bị bắt khoảng 02 tuần T mua của một ng-ời đàn ông tên H (không biết tên thật, nhà ở phố B, quận G, thành phố Hà Nội), 30 viên ma túy tổng hợp (thuốc lắc) với giá 250.000/1 viên và 03 chỉ Ketamine với giá 3.000.000 đồng (ba triệu đồng)/1 chỉ Ketamine để sử dụng và hẹn nhau giao dịch mua bán ma túy tại cầu V. Sau khi mua đ-ợc ma túy T mang về nhà cất giấu và sử dụng chỉ còn 01 chỉ ma túy Ketamine và 14 viên ma túy "thuốc lắc". Khoảng 22h10' ngày 05/7/2017, có một ng-ời bạn xã hội tên "Y" gọi điện thoại cho T hỏi mua 14 viên ma túy "thuốc lắc" và 01 chỉ Ketamine (loại ma túy tổng hợp). T báo giá cho "Y" bán với giá 270.000 đồng/ 01 viên thuốc lắc và 3.100.000 đồng/1 chỉ Ketamine. Y đồng ý và hẹn T ra địa chỉ phố B để giao dịch mua bán ma túy. T lấy số ma túy gồm 14 viên "thuốc lắc" và 01 chỉ Ketamine (loại ma túy tổng hợp) giấu vào quần lót đi từ nhà đến điểm giao dịch đã hẹn nh-ng ch- a kịp bán ma túy cho "Y" thì đã bị Cơ quan công an bắt giữ nh- đã nêu trên. T còn khai nếu bán đ-ợc số ma túy T thu lời 20.000 đồng/01 viên ma túy tổng hợp và 100.000 đồng/01 chỉ Ketamine. 14 viên nén đều không tìm thấy chất ma túy nh-ng

Bùi Anh T nhận thức là ma túy (thuốc lắc) mua về sử dụng và mang bán cho "Y" kiếm lời. Đây là lần đầu tiên T bán ma túy. Chiếc xe máy Honda Wave  $\alpha$  màu cam BKS: 29K1-569.52, T mượn của bố để là ông Bùi Đình T để sử dụng, số tiền 15.000.000 đồng là của ông T đưa cho T đóng học cho các con. Việc T sử dụng xe máy đi bán ma túy ông T không biết.

Về chiếc xe máy Wave BKS: 29K1-569.52 quá trình điều tra xác định được ông Bùi Đình T (bố đẻ T) mua lại của chủ xe là anh Nguyễn Phú H (KHTT: Phường N, quận L, thành phố Hà Nội), khi mua anh H không viết giấy bán xe chỉ đưa cho ông T giấy tờ xe. Anh H đã "KT 2 không rõ địa chỉ" nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hoàn Kiếm chuyển chiếc xe trên và 15.000.000 đồng theo hồ sơ vụ án.

Về đối tượng "H" bán ma túy cho Bùi Anh T và đối tượng "Y" ngời hỏi mua ma túy, do T khai không biết tên thật và địa chỉ. Cơ quan điều tra đã rút list số điện thoại 0969702468 để T xác định số điện thoại của "H" và "Y" nhưng T không xác định được số điện thoại của H và Y nên Cơ quan điều tra không có điều kiện làm rõ.

Tại bản cáo trạng số 222 /CT-VKS ngày 12/10/2017, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm đã truy tố Bùi Anh T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị: xử phạt bị cáo 30 đến 36 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Về vật chứng: tịch thu sung công điện thoại; tịch thu tiêu hủy ma túy + sim điện thoại; trả bị cáo giấy tờ tùy thân; trả ông Bùi Đình T xe máy và tiền.

Bị cáo khai nhận hành vi như cáo trạng nêu và đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt.

Ông Bùi Đình T khai xe máy và tiền đã thu giữ là của ông, ông không biết việc phạm tội của bị cáo. Ông đề nghị xin lại tiền và xe máy.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;

### **XÉT THẤY**

Xét khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng, kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác mà cơ quan điều tra đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Khoảng 22 giờ 30' ngày 05/7/2017, Bùi Anh T đang thực hiện hành vi bán trái phép 4,567 gam ma túy ở thể rắn gồm: 1,562 gam ma túy loại Ketamine, 14 viên nén có trọng lượng 3,005 gam giám định không tìm thấy thành phần chất ma túy nhưng T ý thức rằng chất đó là ma túy "thuốc lắc" thì bị bắt quả tang cùng tang vật tại trước cửa nhà phố T, phường B, quận H, thành phố Hà Nội.

Mặc dù kết quả giám định 14 viên nén có trọng lượng 3,005 đều không tìm thấy thành phần chất ma túy nhưng bản thân Bùi Anh T đã ý thức rằng chất đó là

chất ma túy và đã thực hiện hành vi mua, tàng trữ nhằm mục đích để bán kiếm lời. Căn cứ khoản 2, Điều 1 Thông tư liên tịch số 08/2015/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP sửa đổi, bổ sung một số điểm của Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 24/12/2007 của Bộ Công an, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao, Bộ Tư pháp hướng dẫn áp dụng một số quy định tại Chương XVIII “Các tội phạm về ma túy” của Bộ luật hình sự năm 1999: “Nếu chất được giám định không phải là chất ma túy hoặc không phải là tiền chất dùng vào việc sản xuất trái phép chất ma túy, nhưng người thực hiện hành vi phạm tội ý thức rằng chất đó là chất ma túy hoặc chất đó là tiền chất dùng vào việc sản xuất trái phép chất ma túy, thì tùy hành vi phạm tội cụ thể mà truy cứu trách nhiệm hình sự người đó theo tội danh quy định tại khoản 1 của điều luật tương ứng đối với các tội phạm về ma túy” .

Nên hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Tệ nạn ma túy đã và đang phá hoại hạnh phúc của nhiều gia đình, huỷ hoại sức khỏe, nhân cách con người và còn là nguyên nhân gây ra tội phạm . Bị cáo nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy bị nghiêm cấm nhưng vì hám lời mà phạm tội nên cần phải có mức hình phạt nghiêm minh phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo là lao động chính trong gia đình (vợ đã mất) đang nuôi hai con còn nhỏ. Bố bị cáo được Nhà nước tặng thưởng Huân chương. Đây là tình tiết để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Xét bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với các đối tượng bán ma túy và hỏi mua ma túy, cơ quan điều tra không làm rõ được nên Tòa không xem xét.

Về vật chứng: Chiếc điện thoại Iphone của T là phương tiện phạm tội nên tịch thu sung công; Số ma túy là vật cấm lưu hành và sim điện thoại không còn giá trị nên tịch thu tiêu hủy; Giấy phép lái xe và Căn cước công dân là giấy tờ tùy thân của nên trả bị cáo; Đối với chiếc xe máy đã được đăng ký hợp pháp (xe đăng ký đứng tên Nguyễn Phú H) và số tiền 15.000.000 đồng, xét lời khai của bị cáo và ông T là phù hợp với nhau nên có căn cứ xác định đây là tài sản thuộc quyền quản lý hợp pháp của ông T, không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại ông T.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lý trên,

## QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Anh T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự, xử phạt:

- Bị cáo Bùi Anh T 24( hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 06 tháng 7 năm 2017.

3. Căn cứ Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì đã niêm phong có chữ ký của bị cáo đựng 1,562 gam ma túy loại Ketamine, 14 viên nén có trọng l- ượng 3,005 gam không tìm thấy H phần chất ma túy; 01 sim điện thoại

- Tịch thu sung công 01 điện thoại Iphone.

- Trả bị cáo Bùi Anh T : Giấy phép lái xe và Thẻ căn cước công dân mang tên bị cáo.

- Trả ông Bùi Đình T : Xe máy Honda Wave & màu cam có BKS 29K1-569.52 kèm Đăng ký xe mang tên Nguyễn Phú Hiếu và số tiền 15.000.000 đồng.

(Tình trạng như biên bản bàn giao vật chứng ngày 19/10/2017 giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm)

4. □p dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Bùi Anh T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. □p dụng Điều 231, 234 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- Công an quận Hoàn Kiếm;
- Chi cục THADS quận Hoàn Kiếm;
- Ủy ban nhân dân nơi bị cáo cư trú;  
( thay thông báo);
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- L- u HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Lê Anh Tuấn**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**



**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận:**

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- Công an quận Hoàn Kiếm;
- Chi cục THADS quận Hoàn Kiếm;
- Ủy ban nhân dân nơi bị cáo cư trú;  
( thay thông báo);
- Bị cáo;
- L- u HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Lê Anh Tuấn**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

